

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2022/DS - ST**

Ngày 15/9/2022

*“V/v yêu cầu đòi bồi thường thiệt
hại về sức khỏe”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Bích Hiệp.

2. Bà Hoàng Thị Tuấn Anh.

Thư ký phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST – DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng “Do sức khỏe bị xâm phạm” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST- DS ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị **Hồ Thị N**, sinh năm 1981.

Trú tại: Xóm D, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

2. ***Bị đơn:*** Bà **Hồ Thị S**, sinh năm 1974.

Trú tại: Xóm D, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/3/2022 và qua lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hồ Thị N trình bày:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên ngày 12/8/2021 trong lúc chị Hồ Thị N đang ngồi chơi tại nhà chị B tại xóm D, xã T thì thấy anh Phạm Đình T và anh Nguyễn Tiến V đi xe máy chở bà Hồ Thị S đi đến. Sau khi hai bên nói chuyện lời qua, tiếng lại được một lúc thì xảy ra đánh nhau, cả hai đều bị thương tích, do bị

thương tích nặng hơn nên chị Hồ Thị N được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Q, sau khi ra viện tiếp tục đi Bệnh viện 115 để khám lại, bản thân bà Hồ Thị S bị thương nhẹ hơn nên ở nhà tự điều trị. Sau khi nhận được tin báo, sự việc đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q điều tra, lấy lời khai làm rõ và ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 42 ngày 12/10/2021.

Chị Hồ Thị N tiến hành làm đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu bồi thường về phần dân sự do sức khỏe bị xâm phạm, cụ thể chị Hồ Thị N yêu cầu bà Hồ Thị S có nghĩa vụ bồi thường các khoản như sau:

+ Tiền viện phí, thuốc điều trị ở Trung tâm y tế huyện Q là 1.700.000 đồng; Tiền đi khám lại tại Trung tâm y tế huyện Q 245.000 đồng; Tiền đi khám tại Bệnh viện 115 là 755.000 đồng; Tiền đi giám định thương tích tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An là 1.219.000 đồng, tổng cộng yêu cầu bồi thường là 3.919.000 đồng (Ba triệu chín trăm mười chín nghìn đồng).

+ Tiền mất thu nhập của chị N và người chăm sóc trong thời gian nằm viện điều trị 08 ngày (từ ngày 12/8/2021 đến ngày 20/8/2021) mức 200.000 đồng/ngày/người là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tiền mất thu nhập trong thời gian sau khi về nhà chưa làm được việc của chị N là 35 ngày x 200.000 đồng là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Tổng tiền mất thu nhập yêu cầu bồi thường là: 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Tiền thuê xe và đỗ xăng xe trong thời gian đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Q là 200.000 đồng; Tiền đỗ xăng xe đi khám lại tại Trung tâm y tế huyện Q là 50.000 đồng; Tiền thuê xe đi từ huyện Qu xuống Bệnh viện 115 ở thành phố V khám lại 1.000.000 đồng; Tiền thuê xe đi giám định thương tích tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An là 700.000 đồng.

Tổng cộng tiền xe yêu cầu bồi thường là 1.950.000 đồng. (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Yêu cầu bồi thường tiền mua vật dụng, đường, sữa trong thời gian điều trị tại Bệnh viện là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

+ Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Tổng cộng chị Hồ Thị N yêu cầu bà Hồ Thị S bồi thường tất cả các khoản theo yêu cầu là 35.766.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Chị Hồ Thị N không chấp nhận ý kiến của bị đơn bà Hồ Thị S chỉ chấp nhận

bồi thường tiền viện phí và các chi phí thuốc men trong thời gian nằm điều trị tại Bệnh viện, ngoài ra không đồng ý bồi thường các khoản khác theo yêu cầu đưa ra.

- Ý kiến của bị đơn bà Hồ Thị S trình bày trong bản tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình làm việc, cũng như tại phiên tòa như sau:

Do hai bên có xảy ra mâu thuẫn với nhau từ trước đó, nên vào ngày 12/8/2021 sau khi anh T và anh V đến nhà trả tiền nợ cho bà S xong, bà S có nhờ chở xuống nhà chị B ở cùng xóm để gặp và nói chuyện với chị Hồ Thị N, khi đến nhà chị B giữa hai bên xảy ra cãi vã, xô xát đánh nhau dẫn đến cả hai bên bị thương tích, do bản thân bị thương tích nhẹ nên bà S ở nhà tự điều trị, chị N có đến Trung tâm y tế huyện Q nằm điều trị một thời gian, sau đó do thương tích nhẹ nên về nhà. Đối với những yêu cầu đòi bồi thường mà chị Hồ Thị N đã kê khai bà Hồ Thị S không đồng ý thỏa thuận bồi thường theo những yêu cầu đã đưa ra, bà S chỉ chấp nhận bồi thường phần tiền thuốc men, chi phí điều trị hợp lý, đối với yêu cầu đòi bồi thường tiền mất thu nhập bà S cho rằng chị N không có công việc, nghề nghiệp gì, chỉ ở nhà không có thu nhập nên không đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập theo yêu cầu, đối với các khoản yêu cầu khác về tiền xăng xe đi điều trị, tiền bồi dưỡng, tiền tổn thất tinh thần bà S không đồng ý bồi thường theo như yêu cầu đưa ra của chị N.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải giữa hai bên nhưng các bên không thống nhất thỏa thuận được việc bồi thường và mức bồi thường cho nhau.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tại phiên tòa:

Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn có mặt tham gia giải quyết vụ việc theo giấy triệu tập, tuân thủ đầy đủ, đúng về quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để xem xét.

Chấp nhận một phần các khoản yêu cầu đòi bồi thường hợp lý của chị Hồ Thị N đối với bà Hồ Thị S, với số tiền được tính toán lại cần buộc bà Hồ Thị S phải bồi thường cho chị Hồ Thị N ở mức 8.751.615 đồng đến 9.751.615 đồng.

Theo quy định đối với vụ việc yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe, không buộc nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu đòi bồi thường không được chấp nhận.

Buộc bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn và bị đơn không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hồ Thị N có đơn khởi kiện yêu cầu buộc bà Hồ Thị S có nghĩa vụ bồi thường các chi phí thiệt hại do sức khỏe của mình bị xâm phạm. Theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về việc “Yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Bị đơn bà Hồ Thị S có nơi cư trú tại xóm D, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án các bên nguyên đơn và bị đơn đều chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong đơn khởi kiện ban đầu chị Hồ Thị N yêu cầu đưa anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, trú tại xóm T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào tham gia vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định anh V không có lỗi trong việc gây ra thương tích cho chị N, thương tích của chị N được xác định do bà S gây ra, anh V không liên quan đến yêu cầu bồi thường của chị N nên chị N có ý kiến yêu cầu đề nghị không tiếp tục đưa anh V vào giải quyết trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của anh V cũng đề nghị không đưa anh vào tham gia vụ việc vì không liên quan gì, việc đề nghị là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] Về nội dung vụ việc: Ngày 12/8/2021 giữa chị Hồ Thị N và bà Hồ Thị S xảy ra xô xát dẫn đến cả hai bị thương tích, chị Hồ Thị N được người thân đưa đến

Trung tâm y tế huyện Q, tỉnh Nghệ An điều trị từ ngày 12/8/2021 đến ngày 20/8/2021, sau đó tiếp tục tái khám và đi giám định thương tích với tỷ lệ tổn thương là 08%, bà Hồ Thị S bị thương tích nhẹ nên ở nhà tự điều trị. Thương tích của chị Hồ Thị N có nguyên nhân do bà Hồ Thị S gây ra vào ngày 12/8/2021 được các bên thừa nhận là có căn cứ, nên cần chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị Hồ Thị N đối với bà Hồ Thị S để xem xét buộc bà Hồ Thị S bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Hồ Thị N theo quy định của pháp luật.

[4] Về các yêu cầu bồi thường cần xem xét tính toán lại và chấp nhận các chi phí hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật như sau:

- Chị Hồ Thị N yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện Q từ ngày 12/8/2021 đến ngày 20/8/2021 là 1.700.000 đồng và tiền đi khám lại tại Trung tâm y tế huyện Q vào ngày 06/9/2022 là 245.000 đồng. Trong đó chi phí thực tế có hóa đơn chứng minh gồm hóa đơn test nhanh Covid 19 ngày 12/8/2021 là 145.000 đồng, hóa đơn chi phí dịch vụ khám chữa bệnh ngoại trú ngày 12/8/2021 là 127.700 đồng, hóa đơn chi phí dịch vụ khám chữa bệnh ngoại trú ngày 12/8/2021 là 40.400 đồng, hóa đơn chi phí dịch vụ khám chữa bệnh nội trú ngày 20/8/2021 là 1.688.615 đồng, ngày đi khám lại có phiếu tạm thu viện phí ngày 06/9/2021 là 31.000 đồng và hóa đơn tiền thuốc theo chỉ định của bác sỹ ngày 06/9/2021 là 245.000 đồng.

Số tiền chi phí điều trị từ ngày 12/8/2021 đến ngày 20/8/2021 được xem xét, chấp nhận là 2.001.715 đồng, chi phí đi khám lại ngày 06/9/2021 được chấp nhận là 276.000 đồng, tổng số tiền chi phí được chấp nhận là 2.277.715 đồng.

Tiền đi khám tại bệnh viện 115 chị Hồ Thị N yêu cầu tính là 755.000 đồng. Sau khi xem xét tài liệu, chứng cứ kèm theo hội đồng xét xử không chấp nhận đối với đơn thuốc tự túc (theo yêu cầu bệnh nhân) ngày 16/9/2021 với số tiền là 520.000 đồng, chỉ chấp nhận hóa đơn biên lai thu tiền chụp Xquang xương chính mũi nghiêng hoặc tiếp tuyến ngày 16/9/2021 là 80.000 đồng và biên lai thu tiền nội soi tai, mũi, họng ngày 16/9/2021 là 100.000 đồng, tổng số tiền được chấp nhận là 180.000 đồng.

Tiền đi khám giám định thương tích tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An, chị Hồ Thị N yêu cầu là 1.219.000 đồng, tuy nhiên tài liệu, chứng cứ nộp kèm theo chứng minh chỉ có hóa đơn thanh toán viện phí ngày 22/9/2021 với số tiền là 619.000 đồng được xem xét, chấp nhận.

Như vậy tổng số tiền viện phí, chi phí điều trị hợp lý, chi phí đi khám lại, đi giám định có hóa đơn, chứng từ được xem xét chấp nhận là **3.076.715 đồng**.

- Đối với yêu cầu đòi bồi thường mất thu nhập của chị Hồ Thị N và 01 người chăm sóc trong thời gian điều trị và sau khi điều trị về. Bị đơn có ý kiến không chấp nhận bồi thường, cho rằng chị N không có công việc, nghề nghiệp gì nên không có thu nhập, tuy nhiên thực tế chị N là lao động tự do, công việc chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, nguồn thu nhập bấp bênh không ổn định nhưng vẫn tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình, nên cần tính tiền mất thu nhập theo lao động phổ thông tại nơi sinh sống ở mức 200.000 đồng/ngày theo yêu cầu của nguyên đơn là hợp lý. Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho chị Hồ Thị N khoản tiền mất thu nhập của bản thân và 01 người chăm sóc trong thời gian 08 ngày nằm điều trị thực tế tại Trung tâm y tế huyện Q từ ngày 12/8/2021 đến ngày 20/8/2021 với số tiền là 200.000 đồng x 02 người x 08 ngày là **3.200.000 đồng**.

Không chấp nhận đối với yêu cầu đòi bồi thường tiền mất thu nhập sau khi đi nằm viện về chưa làm được công việc 35 ngày x 200.000 đồng = 7.000.000 đồng, vì không có căn cứ thực tế, sau khi xuất viện kết luận của bệnh viện xác nhận tình trạng của người bệnh sau khi xuất viện ổn định, vết thương không làm ảnh hưởng đến các chức năng vận động khác.

- Đối với yêu cầu đòi bồi thường tiền chi phí xăng xe, thuê xe đi điều trị, đi giám định tuy không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nhưng cần chấp nhận ở mức chi phí hợp lý, bởi đây là những chi phí phát sinh trên thực tế. Chị Hồ Thị N được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện Q điều trị từ ngày 12/8/2021 đến ngày 20/8/2021 và có tái khám ngày 06/9/2021 nên cần chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền đồ xăng xe đi lại là 250.000 đồng. Chị Hồ Thị N có biên lai khám tại Bệnh viện 115 vào ngày 16/9/2021 và khám tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An vào ngày 22/9/2021, nên cần chấp nhận tiền vé đi xe ô tô khách với chi phí hợp lý là 140.000 đồng/lượt (xe khách Limousine) tuyến huyện Q – thành phố V, tính 02 lần đi khám cả chiều đi và về với tổng là 04 lượt với số tiền là 560.000 đồng. Tổng số tiền xăng, xe được chấp nhận là **810.000 đồng**.

- Về khoản yêu cầu bồi thường tiền mua vật dụng khi nằm điều trị và mua đường, sữa bồi dưỡng phục hồi sức khỏe với số tiền là 5.000.000 đồng. Đây là khoản tiền chi phí không có tài liệu, chứng cứ chứng minh và không phù hợp với quy định nên không được chấp nhận.

Chỉ xem xét chấp nhận một khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau thời gian xuất viện với số tiền hợp lý là **500.000 đồng**.

- Đối với số tiền yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần chị Hồ Thị N yêu cầu 15.000.000 đồng, xét thấy thương tích của chị N tại thời điểm giám định là 08% (tám phần trăm), vết thương gãy xương chính mũi đã điều trị bình phục, không ảnh hưởng đến chức năng thở và ngửi, có một vết xây xát da gò má bên trái, không ảnh hưởng đến các chức năng khác, không để lại di chứng, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ, nên cần chấp nhận mức bồi thường về tổn thất tinh thần ở mức 04 tháng lương cơ sở **5.960.000 đồng** là hợp lý.

Tổng các khoản tiền mà chị Hồ Thị N yêu cầu bồi thường, sau khi xem xét Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của chị Hồ Thị N, buộc bà Hồ Thị S có nghĩa vụ bồi thường cho chị Hồ Thị N tất cả các khoản chi phí có biên lai, hóa đơn chứng từ chứng minh và những chi phí thực tế phát sinh hợp lý với số tiền là **13.546.715 đồng**.

[5] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271 và 273 BLTTDS; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 584; 585; 586 và 590 Bộ luật dân sự, xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm của nguyên đơn chị Hồ Thị N đối với bị đơn bà Hồ Thị S.

Buộc bị đơn bà Hồ Thị S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Hồ Thị N với số tiền là **13.546.715 đồng** (mười ba triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn, bảy trăm mười lăm đồng).

2. Về án phí: Buộc bà Hồ Thị S chịu án phí dân sự sơ thẩm là 677.336 đồng (Sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm ba mươi sáu đồng).

Kể từ ngày chị Hồ Thị N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi bà Hồ Thị S thi hành án xong, bà S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã T, huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hà Văn Đông